

Số:06/2022/ QĐST-KDTM

Bỉm Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147, Điều 101, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 280, 282, 292, 299, 317, 318, 320, 322, 351, 463, 466, 468, 500 và 501 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 90, 91 và Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010

Căn cứ khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 và điểm b tiểu mục 1.3 Mục 1.II. Phần A Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số:11/2022/TLST-KDTM ngày 13 tháng 7 năm 2022;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T-Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người được ủy quyền: ông: Trần Trung K, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - chi nhánh thị xã B.

(Theo giấy ủy quyền số:963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021)

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Xuân H, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Đ- chi nhánh thị xã B

(Theo giấy ủy quyền số: 847/QĐ-BIDV.BS ngày 01/11/2021)

- **Bị đơn:** 1/ Bà Bùi Thị L - Ngày sinh: 01/03/1961

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn K, huyện T, tỉnh T

2/ Ông Cao Văn H - Ngày sinh: 20/05/1960

- Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn K, huyện T, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Cao Văn H là bà Bùi Thị L

(Theo giấy ủy quyền ngày 22/8/2022)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Các đương sự thống nhất bà Bùi Thị L và ông Cao Văn H còn nợ Ngân hàng Đ tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 22/8/2022 là: 318.287.548đ (Ba trăm mười tám triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi tám đồng). (Trong đó: Khoản tiền nợ gốc: 272.750.000đ, khoản tiền lãi trong hạn: 29.748.685đ, khoản tiền lãi quá hạn: 15.788.863đ).

Bà Bùi Thị L và ông Cao Văn H có trách nhiệm liên đới thanh toán(trả nợ) cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền tiền gốc và lãi tính đến ngày 22/8/2022 là: 318.287.548đ (Ba trăm mười tám triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi tám đồng).(Trong đó: Khoản tiền nợ gốc: 272.750.000đ, khoản tiền lãi trong hạn: 29.748.685đ, khoản tiền lãi quá hạn: 15.788.863đ) và lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số: 01/2020/11703387/HĐTD ngày 27/8/2020 kể từ ngày 23/8/2022 đối với khoản nợ gốc còn lại cho đến khi bà L, ông H trả hết nợ.

Trường hợp bà L, ông H không trả được nợ, thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại đối với tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký giữa bên thế chấp (Bà Liên, ông Hoàn) và Ngân hàng TMCP Đ.

Tài sản bảo đảm khoản vay là: Quyền sử dụng đất tại: Khu phố 2, thị trấn K, huyện T, tỉnh T theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AN661941, số vào sổ cấp GCN: H00486 do UBND huyện T cấp ngày 24/12/2008 cho bà Bùi Thị L và ông Trần Văn H (đã được đính chính là Cao Văn H)(Nay được đo đạc và ghi nhận thành thửa số:28, tờ bản đồ số 16, Bản đồ địa chính thị trấn K đo đạc lại năm 2018. Tổng diện tích thửa đất là 624m²) theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/11703387/HĐBĐ ký ngày 23/10/2018 giữa Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đ (Đơn vị trực tiếp quản lý khách hàng: Chi nhánh B - PGD Thạch T) và Bên thế chấp là bà Bùi Thị L - ông Cao Văn H.

(Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B).

Trong trường hợp phát mại tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp nêu trên chưa thu hết nợ cho ngân hàng bao gồm: Gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh đến thời điểm trả hết nợ. Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên tất cả các tài sản và nguồn thu nhập khác của bà L, ông H để thu hồi nợ. Nếu việc phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì bà L, ông H phải tiếp tục trả cho ngân hàng số tiền còn nợ lại cho đến khi trả hết nợ. Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại trả cho ngân hàng còn thừa thì trả lại cho bà L, ông H.

*** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:** Ông Cao Văn H và bà Bùi Thị L phải nộp án phí KDTM là: 15.914.370đ(mỗi người chịu 7.957.185đ).

Ngân hàng TMCP Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 7.814.000đ(Bảy triệu, tám trăm mười bốn nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã B theo biên lai thu số: AA/2021/0005160 ngày 13/7/2022.

*** Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo phiếu thu ngày 28/7/2022 số tiền là 4.000.000đ(Bốn triệu đồng), Tòa án chi tiền xem xét thẩm định tại chỗ tổng 3.500.000đ. Tòa án đã trả lại tiền thừa 500.000đ theo phiếu chi tiền thừa tạm ứng chi phí thẩm định của Tòa án ngày 30/8/2022 cho Ngân hàng TMCP Đ

Ông Cao Văn H, bà Bùi Thị L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là: 3.500.000đ(Ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKDND thị xã Bim Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

THẨM PHÁN

- Chi cục Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TỔNG THỊ HÀ